

Số: 11 /BC-Cty

Bảo Lộc, ngày 28 tháng 01 năm 2022

## BÁO CÁO

### Tình hình quản trị công ty (Năm 2021)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẢO LỘC.
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 261 Hoàng Văn Thụ - Phường 1 – Thành phố Bảo Lộc - Tỉnh Lâm Đồng.
- Điện thoại: 02633. 864 057                      Email: ctctdtbaoloc@lamdong.gov.vn
- Vốn điều lệ: 15.582.480.000 đồng.
- Mã chứng khoán: DTB.
- Mô hình quản trị công ty:
  - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
  - Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

#### I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ.

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định.	Ngày	Nội dung
01	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020 Số 01/NQ-DHĐCĐ	28/4/2021	1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020. Chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển năm 2021. 2. Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT, đánh giá giám sát của HĐQT với Ban điều hành trong năm 2020 và kế hoạch công tác năm 2021. 3. Thông qua báo cáo hoạt động của BKS năm 2020 và kế hoạch

		<p>giám sát năm 2021.</p> <p>4. Thông qua báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt kiểm toán.</p> <p>5. Thông qua sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS.</p> <p>6. Thông qua tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021.</p> <p>7. Thông qua việc phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, mức cổ tức năm 2020.</p> <p>8. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021.</p>
--	--	---

## II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ ( <i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i> )	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông: Nguyễn Duy Tiên	Chủ tịch	24/11/2020	4/2025
2	Ông: Lê Kim Hiền	Thành viên/Giám đốc	24/11/2020	4/2025
3	Ông: Nguyễn Đức Hạnh	Thành viên/ Phó Giám đốc	24/11/2020	4/2025
4	Ông: Phan Huy Thanh	Thành viên	24/11/2020	4/2025
5	Ông: Nguyễn Đức Vượng	Thành viên	24/11/2020	4/2025

### 2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Nguyễn Duy Tiên	7	100%	
2	Ông: Lê Kim Hiền	7	100%	
3	Ông: Nguyễn Đức Hạnh	7	100%	
4	Ông :Phan Huy Thanh	7	100%	
5	Ông: Nguyễn Đức Vượng	6	86%	Đi công tác đột xuất

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Trong năm 2021, BGD bám sát phương hướng nhiệm vụ đã đề ra để đảm bảo kế hoạch kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, Công ty tiếp tục gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh kéo dài, các chi phí gia tăng, giá các loại nhiên, vật liệu tăng, người lao động tiếp xúc gần với các trường hợp f0 thực hiện cách ly theo quy định...Tuy nhiên HĐQT đã thực hiện theo chức năng và nhiệm vụ của mình, chỉ đạo kịp thời cho ban Giám đốc triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, cùng toàn bộ cán bộ, công nhân lao động hoàn thành nhiệm vụ trong năm vừa qua.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): *Không.*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
<b>I</b>	<b>Nghị quyết</b>			
1	01/2021/NQ-HĐQT	27/01/2021	<p>1. Tổng kết kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, dự thảo phương hướng nhiệm vụ năm 2021.</p> <p>2. Xem xét, quyết định kết quả kiểm kê vào 0h00 ngày 01/01/2021 và cho ý kiến giải quyết các vướng mắc trong công tác kiểm kê.</p> <p>3. Bình xét, phân loại thi đua cho người quản lý, điều hành công ty.</p> <p>4. Thảo luận xem xét các mức thưởng danh hiệu thi đua năm 2020 cho cá nhân, tập thể; Phân phối quỹ lương 10% còn lại năm 2020; Quỹ khen thưởng 10% cho người lao động; Quỹ khen thưởng 5% cho Ban quản lý điều hành; Tiền lương tháng 13 năm</p>	100%

			2020 và Kinh phí phục vụ Tết nguyên đán năm 2021. 5. Công tác thanh lý hợp đồng ba bên. 6. Phương án cải tạo vườn ươm.	
2	02/2021/NQ-HĐQT	23/02/2021	1. Báo cáo kết quả thực hiện công tác phục vụ Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021 theo Kế hoạch số 12/KH-Cty ngày 22/01/2021. 2. Quyết định đề Giám đốc Công ty khen thưởng đột xuất cho các cá nhân, tập thể nổi bật đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong công tác phục vụ trước, trong và sau Tết nguyên đán Tân Sửu năm 2021. 3. Thống nhất kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 với các nội dung chính như sau: Thời gian tổ chức; Chương trình đại hội; Các báo cáo phục vụ đại hội; Các biểu mẫu, báo cáo phục vụ đại hội...	100%
3	03/2021/NQ-HĐQT	02/3/2021	Chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.	100%
4	04/2021/NQ-HĐQT	18/3/2021	1. Thống nhất tài liệu phục vụ ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 (Báo cáo tài chính 2021 đã được kiểm toán; Các chỉ tiêu thực hiện năm 2020 và chiến lược, kế hoạch SXKD và kế hoạch đầu tư phát triển năm 2021) 2. Trả lời Công văn số 03/2021 ngày 15/3/2021 của Công ty TNHH Xây dựng Công trình Nam Việt	100%
5	05/2021/NQ-HĐQT	01/4/2021	Thống nhất tài liệu phục vụ ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 (Tài liệu còn lại)	100%
6	06/2021/NQ-HĐQT	07/4/2021	Đánh giá, xếp loại chất lượng người quản lý doanh nghiệp và người đại diện phần vốn nhà nước theo Công văn số 309/SNV-CCVC.	100%
7	07/2021/NQ-HĐQT (Trích NQ số 06/2021/NQ-HĐQT)	07/4/2021	Trích NQ số 06/2021/NQ-HĐQT V/v Đánh giá, xếp loại chất lượng người quản lý doanh nghiệp và người đại diện phần vốn nhà nước theo Công văn số 309/SNV-CCVC.	100%

8	08/2021/NQ-HĐQT	24/9/2021	<p>1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 7 tháng đầu năm 2021.</p> <p>2. Thống nhất kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCD đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 28/4/2021.</p> <p>3. Thống nhất quy định chi tiết về người quản lý khác, người điều hành khác, xem xét bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty.</p> <p>4. Phân công xây dựng, sửa đổi các quy chế của Công ty:  - Xây dựng các: Quy chế công bố thông tin, quy chế bổ nhiệm;  - Sửa đổi các quy chế: quy chế tuyển dụng lao động, quy chế lương thưởng, quy chế chi tiêu nội bộ...</p> <p>5. Phân công nhiệm vụ trong HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2020 – 2025.</p> <p>6. Thông qua kế hoạch sử dụng chi phí chung của Công ty; kế hoạch cải tạo, chống thấm văn phòng làm việc Công ty.</p>	100%
9	Trích NQ số 08/2021/NQ-HĐQT	24/9/2021	Trích NQ v/v bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty và thông qua quy chế Công bố thông tin.	
10	09/2021/NQ-HĐQT	22/11/2021	<p>1. Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐQT ngày 24/9/2021.</p> <p>2. Báo cáo kết quả hoạt động 10 tháng đầu năm 2021 và phương hướng SXKD 2 tháng cuối năm 2021 bao gồm các thuận lợi, khó khăn, giải pháp thực hiện v.v...theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021.</p> <p>3. Thông qua sửa đổi các quy chế của Công ty: Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm chức vụ với nhân sự quản lý, điều hành; Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế giao khoán XD CB; Quy chế lương, thưởng; Quy chế tuyển dụng lao động.</p> <p>4. Đề xuất chủ trương bổ nhiệm chức danh đội phó đội Chiếu sáng đô thị.</p>	100%
<b>II Quyết định</b>				
1	01/QĐ-HĐQT	2/3/2021	V/v thành lập Ban tổ chức và các tiểu ban giúp việc ĐHĐCD thường niên năm 2021	

2	02/QĐ-HĐQT	24/9/2021	Bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty
3	03/QĐ-HĐQT	24/9/2021	Về việc ban hành Quy chế công bố thông tin của Công ty
4	04/QĐ-HĐQT	24/9/2021	Về việc phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT Công ty
5	05/QĐ-HĐQT	22/11/2021	Về việc ban hành Quy chế lương, thưởng
6	06/QĐ-HĐQT	22/11/2021	Về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ
7	07/QĐ-HĐQT	22/11/2021	Về việc ban hành Quy chế tuyển dụng lao động
8	08/QĐ-HĐQT	22/11/2021	Về việc ban hành Quy chế giao khoán thi công các công trình xây dựng cơ bản
9	09/QĐ-HĐQT	22/11/2021	Về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm chức vụ với nhân sự quản lý, điều hành

### III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo năm):

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán:

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Phạm Thanh Kem	Trưởng BKS	24/11/2020	Đại học Kinh tế
2	Ông Phạm Văn Minh	Thành viên	24/11/2020	Cử nhân Kinh tế
3	Bà Bùi Thị Hải Yến	Thành viên	24/11/2020	Cử nhân tài chính kế toán

#### 2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán:

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
	Ông Phạm Thanh Kem	03	3/3	100%	
	Ông Phạm Văn Minh	03	3/3	100%	
	Bà Bùi Thị Hải Yến	03	3/3	100%	

#### 3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban giám đốc và hoạt động SXKD của công ty thông qua việc tham dự, đóng góp ý kiến tại các phiên họp của HĐQT, giám sát việc thực hiện lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT bằng văn bản và thông qua các báo cáo tình hình tài chính hàng quý, năm của công ty.

Nội dung chủ yếu các phiên họp của Ban kiểm soát bao gồm:

- Kiến nghị các công ty kiểm toán được chấp thuận để HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm.

- Thẩm định báo cáo tài chính năm của công ty;

- Đánh giá hiệu quả quản lý, hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc và tình hình SXKD của công ty thông qua báo cáo tài chính định kỳ của HĐQT, Ban giám đốc.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- BKS đã chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát, phối hợp với ban điều hành trong quá trình triển khai công tác kiểm tra giám sát.

- HĐQT đã cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho BKS;

- Ban điều hành đã tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD;

- HĐQT, BKS, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động SXKD.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có): *không có*.

#### IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Ông Lê Kim Hiền	01/01/1965	Cử nhân Quản trị kinh doanh	15/11/2016-Bổ nhiệm Giám đốc công ty
				31/7/2020-Miễn nhiệm chức danh GD Công ty
				30/11/2020 -Bổ nhiệm Giám đốc công ty
2	Ông Nguyễn Đức Hạnh	10/9/1967	Cử nhân Kinh tế	13/02/2020- Bổ nhiệm Phó Giám đốc công ty

#### V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Lưu Quang Tuấn	20/02/1964	Cử nhân Kinh tế	21/6/2019 - Miễn nhiệm dự kiến tháng 6/2024

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: không

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:**

**1. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng:**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Nguyễn Duy Tiên		Chủ tịch HĐQT	Số CMND: 250589271 ngày cấp 12/7/2017 do công an tỉnh LĐ	107 Hoàng Văn Thụ, Phường I, th. phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020			Chủ tịch HĐQT
1.1	Ngô Thị Oanh			Số CMND: 250314903 ngày cấp 12/5/2015 do công an tỉnh LĐ	107 Hoàng Văn Thụ, Phường I, th. phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng			Vợ	Phó phòng Tổ chức – Hành chính
2	Lê Kim Hiền		Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Cty	Số CMND: 250261441 ngày cấp 09/12/2015 do công an tỉnh LĐ	Số 72 Đội Cán, Lộc Sơn, Bảo Lộc, Lâm Đồng	24/11/2020			Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Cty
3	Nguyễn Đức Hạnh		Thành viên HĐQT kiêm Phó giám đốc Công ty	Số CMND: 250432603 ngày cấp 08/7/2015 do công an tỉnh LĐ	Số 22 đường Yên Thế phường II, th. phố Bảo Lộc Lâm Đồng	24/11/2020			Thành viên HĐQT kiêm Phó giám đốc Công ty
4	Phan Huy Thanh		Thành viên HĐQT	Số CMND: 250060083 ngày cấp 28/11/2010 do công an tỉnh LĐ	8/2 Đinh Tiên Hoàng, Phường I, th. phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020			Thành viên HĐQT
5	Nguyễn Đức Vương		Thành viên HĐQT	Số 250434188 ngày cấp 12/03/2020 do công an tỉnh LĐ	Số 08 Nguyễn Thái Bình, Phường 2, Tp. Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020			Thành viên HĐQT



6	Phạm Thanh Kem		Trưởng ban kiểm soát	Số CMND: 250060083 ngày cấp 28/11/2010 do công an tỉnh LĐ	45B Chu Văn An, phường 2, th. phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020		Trưởng ban kiểm soát – Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính
7	Bùi Thị Hải Yến		Thành viên Ban kiểm soát	Số CMND: 250553425 ngày cấp 16/01/2009 do công an tỉnh LĐ	16 Võ Văn Tần, Phường 2, th. phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020		Thành viên Ban kiểm soát – Nhân viên Phòng KH-KT
7.1	Bùi Thanh Tùng			Số CMND: 250434411 ngày cấp 11/08/2012 do công an tỉnh LĐ	16 Võ Văn Tần, Phường 2, t. phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng		Anh ruột	Đội trưởng Đội Chiêu sáng đô thị
8	Phạm Văn Minh		Thành viên Ban kiểm soát	Số CMND: 250066331 ngày cấp 15/07/2011 do công an tỉnh LĐ	101L Nguyễn Văn Cừ, Phường Lộc Sơn, t. phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020		Thành viên Ban kiểm soát
8.1	Phạm Nguyễn Thiên Quang			Số CMND: 250877337 ngày cấp 27/09/2008 do công an tỉnh LĐ	101L Nguyễn Văn Cừ, Phường Lộc Sơn, t. phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng		Con ruột	
9	Lưu Quang Tuấn		Kế toán trưởng	Số 250737373. ngày cấp 25/05/2020 do công an tỉnh LĐ	Tổ 04 – Phường I – TP Bảo Lộc – Tỉnh Lâm Đồng	21/6/2019		Kế toán trưởng
10	Vũ Thị Khuyên		Cổ đông lớn	030185001386 ngày cấp 26/1/2016	11 Huỳnh Thúc Kháng, Khu 8, Thanh Bình, Hải Dương			

Ghi chú/Note: số Giấy NSH\*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

*Ghi chú/Note: số Giấy NSH\*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm).**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác. Không có**

Các nội dung trên đã được Công ty công bố thông tin và báo cáo với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán, đồng thời được đăng tải trên website Công ty theo quy định Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TV. HĐQT;
- TV. BKS;
- BGD Công ty;
- Kế toán trưởng Công ty;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



**Nguyễn Duy Tiên**